

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THUY LỢI THUYLOI UNIVERSITY



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



HọC MÁY NÂNG CAO

ThS. Trần Anh Đạt
Email:
dat.trananh@tlu.edu.vn

⊭à Nội 09.2023

Tài liệu tham khảo

- Vũ Hữu Tiệp, Machine Learning cơ bản, 2018. Link download https://github.com/tiepvupsu/ebookMLCB
- Blog: https:// machinelearningcoban.com
- Facebook Page: https:// www.facebook.com/machinelearningbasicvn/
- Facebook Group: https://www.facebook.com/groups/machinelearningcoban/
- Interactive Learning: https:fundaml.com
- Bài giảng Học máy của PGS.TS Nguyễn Hữu Quỳnh
- Bài giảng Học máy của PGS.TS Nguyễn Thanh Tùng
- Bài giảng Học máy của TS Nguyễn Thị Kim Ngân



Perceptron Learning Algorithm

TS. Nguyễn Thị Kim Ngân

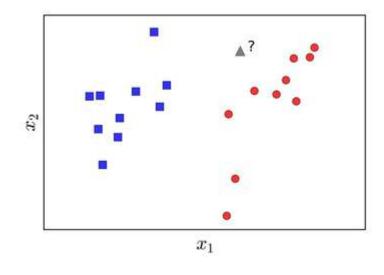
Giới thiệu

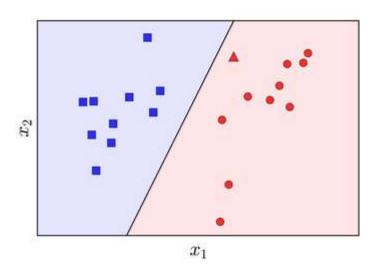
Perceptron là một thuật toán Classification cho trường hợp đơn giản nhất:

chỉ có hai class (binary classification)

cũng chỉ hoạt động được trong một trường hợp rất cụ thể

Giả sử chúng ta có hai tập hợp dữ liệu đã được gán nhãn





Bài toán Perceptron

Cho hai class được gán nhãn, hãy tìm một đường phẳng sao cho:

toàn bộ các điểm thuộc class 1 nằm về 1 phía,

toàn bộ các điểm thuộc class 2 nằm về phía còn lại của đường phẳng đó.

Nếu tồn tại một đường phẳng phân chia hai class thì ta gọi hai class đó là *linearly* separable.

Các thuật toán classification tạo ra các boundary là các đường phẳng được gọi chung là Linear Classifier.

ý tưởng cơ bản của PLA:

xuất phát từ một nghiệm dự đoán nào đó, qua mỗi vòng lặp, nghiệm sẽ được cập nhật tới một ví trí tốt hơn cập nhật dựa trên việc giảm giá trị của một hàm mất mát nào đó.

G/S ma trận chứa các điểm dữ liệu:

$$X = [x_1, x_2, ..., x_N] \in \mathbb{R}^{d \times N}$$

Mỗi cột $\mathbf{x}_i \in \mathbb{R}^{d \times 1}$ là một điểm dữ liệu trong không gian d chiều

G/S các nhãn của mỗi điểm dữ liệu được lưu trong một véc tơ hàng

$$\mathbf{y} = [y_1, y_2, \dots, y_N] \in \mathbb{R}^{1 \times N}$$

Với $y_i = 1$ nếu x_i thuộc class 1 và $y_i = -1$ nếu x_i thuộc class 2

G/S, tại một thời điểm, ta tìm được đường boundary là đường phẳng có phương trình:

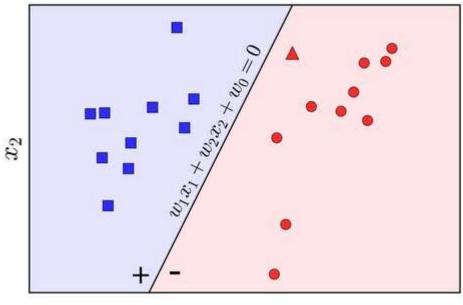
$$f_{\mathbf{w}}(\mathbf{x}) = w_1 x_1 + w_2 x_2 + \dots + w_d x_d + w_0 = 0$$

Hay

$$w^{T}x = 0$$

 $w=(w_{0}, w_{1}, w_{2}, ..., w_{d})$
 $x=(1, x_{1}, x_{2}, ..., x_{d})$

Để đơn giả, ta làm việc với trường hợp mỗi điểm dữ liệu chỉ có hai chiều (d=2) G/S đường thẳng $w_1x_1 + w_2x_2 + w_0 = 0$ là nghiệm cần tìm như hình:



Như vậy, các điểm nằm về cùng một phía so với đường thẳng làm cho $f_{\rm w}({\rm x})$ mang cùng dấu

Các dấu này tương ứng với nhãn y của mỗi lớp

Vậy, nếu tìm được w (nghiệm của bài toán Perceptron) và một điểm x chưa có nhãn, ta có thể xác định class của nó bởi:

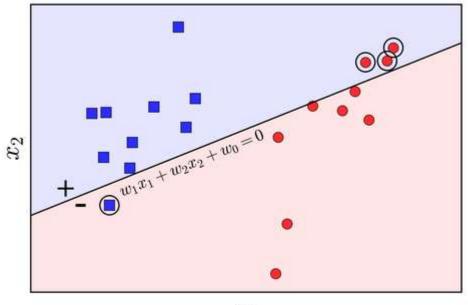
$$label(\mathbf{x}) = 1 \, n \tilde{\mathbf{e}} u \, \mathbf{w}^T \mathbf{x} \ge 0, ng \mathbf{w} \dot{\mathbf{o}} c \, lai \, -1$$

Hay:

$$label(x) = sgn(w^Tx)$$

Tiếp theo, ta cần xây dựng hàm mất mát với tham số w bất kỳ.

Vẫn trong không gian hai chiều, giả sử đường thẳng $w_1x_1 + w_2x_2 + w_0 = 0$ được cho như:



Điều chúng ta mong muốn là không có điểm nào bị misclassified.

Hàm mất mát đơn giản nhất chúng ta nghĩ đến là hàm đếm số lượng các điểm bị misclassied và tìm cách tối thiểu hàm số này:

$$J_1(\mathbf{w}) = \sum_{\mathbf{x}_i \in M} (-y_i sgn(\mathbf{w}^T \mathbf{x}_i))$$

M: số điểm phân lớp lỗi

Hạn chế quan trọng: hàm số này là rời rạc, không tính được đạo hàm theo w nên rất khó tôi ưu.

Xét hàm mất mát:

$$J(\mathbf{w}) = \sum_{\mathbf{x}_i \in M} (-y_i \ \mathbf{w}^T \mathbf{x}_i)$$

Khi một x_i (bị phân lớp sai) nằm càng xa boundary thì giá trị $-y_i$ w^Tx_i càng lớn Giá trị nhỏ nhất của hàm mất mát này bằng 0 nếu không có điểm nào bị phân lớp sai Hàm này trừng phạt nặng những điểm lấn sâu sang lãnh thổ của lớp khác

Tại một thời điểm, nếu ta chỉ quan tâm đến điểm bị phân lớp sai, hàm J(w): tính được đạo hàm

Ta có thể sử dụng giảm Gradient để tìm w

Với một điểm x_i bị phân lớp sai, hàm mất mát trở thành:

$$J(\mathbf{w}, \mathbf{x}_i, y_i) = -y_i \ \mathbf{w}^T \mathbf{x}_i$$

Đạo hàm:

$$\nabla_{\mathbf{w}} J(\mathbf{w}, \mathbf{x}_i, y_i) = -y_i \mathbf{x}_i$$

Qui tắc cập nhật:

$$w = w + \eta y_i x_i$$

$$\mathbf{w}_{t+1} = \mathbf{w}_t + \eta \mathbf{f}'(\mathbf{w}) = \mathbf{w}_t + \eta \mathbf{y}_i \mathbf{x}_i$$

Ta có một quan sát nhỏ

$$w_{t+1}^{T} x_{i} = (w_{t} + y_{i} x_{i})^{T} x_{i}$$
$$= w_{t}^{T} x_{i} + y_{i} ||x_{i}||_{2}^{2}$$

Nếu
$$y_i = 1$$
:
vì x_i bị phân lớp sai nên $w_t^T x_i < 0$
vì $y_i = 1$ nên $y_i ||x_i||_2^2 = ||x_i||_2^2 \ge 1$
do đó, $w_{t+1}^T x_i > w_t^T x_i$

 \mathbf{w}_{t+1} tiến về phía làm cho \mathbf{x}_i được phân lớp đúng

Đến đây, cảm nhận của chúng ta với thuật toán này là:

cứ chọn đường boundary đi.

Xét từng điểm một, nếu điểm đó bị misclassified thì tiến đường boundary về phía làm cho điểm đó được classifed đúng.

Có thể thấy rằng, khi di chuyển đường boundary này:

các điểm trước đó được classified đúng có thể lại bị misclassified.

Mặc dù vậy, ta sẽ tìm được đường phẳng phân chia hai lớp, miễn là hai lớp đó là linearly separable.

Thuật toán Perceptron

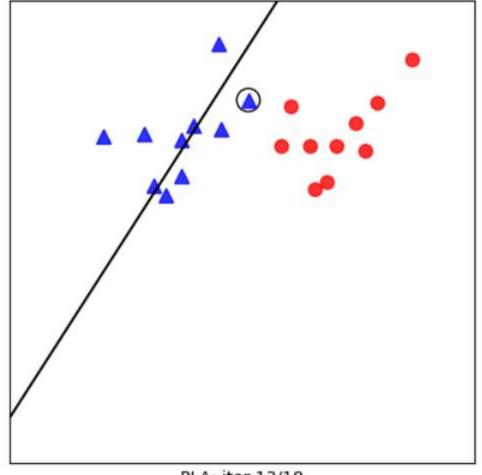
- 1. Tại thời điểm t = 0, chọn ngẫu nhiên một vector hệ số w0
- 2. Tại thời điểm t, nếu không có điểm dữ liệu nào bị phân lớp lỗi, dừng thuật toán.
- 3. Giả sử x_i là một điểm bị phân lớp lỗi. Cập nhật

$$\mathbf{w}_{t+1} = \mathbf{w}_t + \mathbf{y}_i \ \mathbf{x}_i$$

4. Thay đổi t = t + 1 rồi quay lại Bước 2

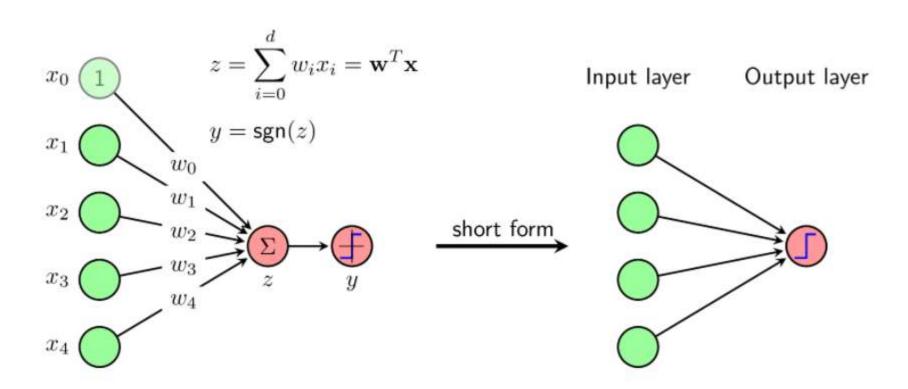
Ví dụ trên Python

Ta sẽ tạo hai nhóm dữ liệu mỗi nhóm có 10 điểm, mỗi điểm dữ liệu có hai chiều



PLA: iter 13/18

Hàm số xác định class của Perceptron label(x)=sgn(w^Tx) có thể được mô tả như hình vẽ (được gọi là network) dưới đây:

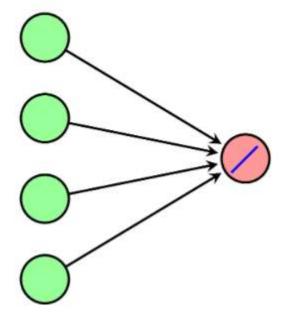


Trong thuật toán PLA: ta phải tìm các weights trên các mũi tên sao cho với mỗi x_i ở tập các điểm dữ liệu đã biết được đặt ở Input layer, output của network này trùng với nhãn y_i tương ứng

Hàm số y=sgn(z) còn được gọi là *activation function*. Đây chính là dạng đơn giản nhất của Neural Network.

Nếu ta thay *activation function* bởi y=z, ta sẽ có Neural Network mô tả thuật toán Linear Regression

Input layer Output layer



Mô hình perceptron ở trên khá giống với một node nhỏ của dây thân kinh sinh học

